

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1007/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Chị Nguyễn Thị Huyền T. Sinh ngày 03/06/2000.

Nơi cư trú: Thôn Đạo T, xã Đa P, thành phố Hà Nội.

CCCD số:

2. Anh Hoàng Hà M. Sinh ngày 24/01/1999.

Nơi cư trú: Thôn Phục L, xã Kẻ S, thành phố Hải Phòng.

CCCD số: .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hoàng Hà M.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hoàng Hà M sinh được 01 con chung là Hoàng Lan C, sinh ngày 11/10/2024.

Ly hôn, chị Nguyễn Thị Huyền T là người trực tiếp nuôi con chung, anh Hoàng Hà M cấp dưỡng nuôi con chung với mức 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng, cho đến khi con chung thành niên hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh Hoàng Hà M được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hoàng Hà M không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hoàng Hà M mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Anh chị thống nhất để chị T chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Số tiền lệ phí mà chị Nguyễn Thị Huyền T phải nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0001788 ngày 21/7/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Thị Huyền T đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDKV.7-HN;
- Toà án nhân dân TP.Hà Nội
- THADS.TP.Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân xã Vĩnh H, huyện Bình G, tỉnh Hải Dương cũ; Giấy chứng nhận kết hôn số 71 ngày 02/12/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng